

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2026/HS-PT  
Ngày 29 - 01- 2026

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Mai Thị Minh Hồng

**Các Thẩm phán:** Ông Nguyễn Thành Công  
Ông Lại Văn Tùng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thùy Chinh – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 133/2025/TLPT-HS ngày 31 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo Bùi Trung T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2025/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Ninh Bình.

**- Bị cáo có kháng cáo:** **Bùi Trung T**, sinh năm 1979; Giới tính: Nam; Số CCCD: 034079004072; ĐKTT và nơi cư trú: Thôn P, xã B, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá (học vấn) 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đình N, sinh năm 1952 và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1950; Gia đình có 5 chị em, bị cáo là con thứ 3; vợ Phạm Thị H1, sinh năm 1980; có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

**- Bị hại:** Ông Trần Văn C, sinh năm 1949 (đã chết)  
Địa chỉ: Tổ dân phố số A, phường M, tỉnh Ninh Bình

**Đại diện theo pháp luật của bị hại:**

1. Bà Trần Thị L, sinh năm 1958; Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố số A, phường M, tỉnh Ninh Bình.

2. Chị Trần Thị L1, sinh năm 1974; Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố số C, phường M, tỉnh Ninh Bình.

3. Chị Trần Thị L2, sinh năm 1977; Nơi đăng ký thường trú: xóm K, phường Đ, tỉnh Ninh Bình

4. Anh Trần Xuân H2, sinh năm 1979; Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố số A, phường M, tỉnh Ninh Bình.

5. Chị Trần Thị H3, sinh năm 1991; Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố T, phường M, tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Trần Thị L, chị Trần Thị L1, chị Trần Thị L2, chị Trần Thị H3: Anh Trần Xuân H2, sinh năm 1979; Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố số A, phường M, tỉnh Ninh Bình

(Theo giấy uỷ quyền ngày 07-5-2025). Vắng mặt tại phiên toà do có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 06 giờ 26 phút ngày 05-5-2025, Bùi Trung T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Venus, biển kiểm soát 17A-332.78 đi trên Quốc lộ B hướng từ thành phố N (nay phường N, tỉnh Ninh Bình) đến thành phố P, tỉnh Hà Nam (nay phường P, tỉnh Ninh Bình) trong điều kiện trời sáng, không mưa, mặt đường khô ráo, tầm nhìn không bị hạn chế, mật độ người và phương tiện giao thông bình thường. Quốc lộ B là đường đôi, ở giữa có dải phân cách cứng dạng bồn hoa phân chia thành hai chiều đường riêng biệt, mỗi chiều đường có 03 làn đường, trong đó 02 làn đường bên trái sát dải phân cách cứng dành cho xe ô tô được phân chia bằng vạch sơn kẻ đứt đoạn màu trắng và phân chia với làn đường còn lại dành cho xe mô tô và xe thô sơ bằng vạch sơn kẻ liền màu trắng. Bùi Trung T điều khiển xe ô tô đi trên làn đường trong cùng bên trái cách dải phân cách cứng 0,5m với tốc độ khoảng 65 km/h. Khi đi đến điểm mở tại Km 90 + 600 thuộc phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định (nay phường M, tỉnh Ninh Bình) nơi có biển cảnh báo nguy hiểm và vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, Bùi Trung T không giảm tốc độ, không chú ý quan sát phía trước nên khi phát hiện ông Trần Văn C đang dắt xe đạp sang đường từ phải sang trái theo hướng đi của Tịch trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, cách dải phân cách cứng khoảng 01m và cách đầu xe ô tô khoảng 05m. Do khoảng cách gần, T không kịp xử lý nên chắn đà phía trước, nắp capo bên trái xe ô tô đã xô và đẩy ngã ông C xuống đường bất tỉnh. Ông C được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ, đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày ông C tử vong.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường do Công an phường H, thành phố N (nay là Công an phường M, tỉnh Ninh Bình) lập ngày 05-5-2025 đã ghi nhận: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn là Quốc lộ B, mặt đường trải nhựa, có dải phân cách cứng phân chia thành hai phần xe chạy ngược chiều riêng biệt, mỗi chiều đường có 03 làn đường, trong đó 02 làn đường sát dải phân cách cứng được phân chia với nhau bằng vạch sơn đứt đoạn màu trắng và phân chia với làn đường còn lại bằng vạch sơn liền màu trắng. Chiều đường theo hướng thành phố N đi thành phố P rộng 12,20m. Tại điểm mở có vạch sơn trắng dành cho người đi bộ qua đường, trên vỉa hè bên phải về phía thành phố N có cấm biển 423B (chỉ dẫn người đi bộ sang đường) và cách khoảng 30m về phía thành phố N là biển W207b (cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên). Lấy cột mốc Km 90 + 600 làm chuẩn và mép đường theo hướng đi từ thành phố N về thành phố P làm mép đường chuẩn.

Xe ô tô 17A-332.78, ký hiệu (1), nằm trên làn đường bên trong sát dải phân cách cứng, trục bánh sau xe cách mép đường làm chuẩn 9,25m trục bánh trước bên phải xe cách mép đường làm chuẩn 9,10m. Trục bánh sau bên trái xe cách cột mốc chuẩn 12,90m. Vết cày ký hiệu (2) dài 16 m, rộng 0,01m chiều hướng thành phố N - thành phố P, điểm đầu cách mép đường làm chuẩn 10,10m và cách trục bánh trước bên phải xe ô tô 1,60m, điểm cuối vết cày trùng đầu mỏm giá đỡ chân người ngồi sau bên phải xe đạp. Vết máu ký hiệu (3) có kích thước dài 0,60m, rộng 0,50m, tâm cách mép đường làm chuẩn 9,70m, cách điểm đầu vết cày 5m. Xe đạp ký hiệu (4), đầu xe hướng về thành phố P, đuôi xe hướng về thành phố N, trục bánh sau cách mép đường làm chuẩn 9,50m.

Kết quả khám nghiệm các phương tiện:

- Xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Venus, biển kiểm soát 17A - 332.78:

+ Dấu vết bên phụ (bên phải): Nắp capo bị cong vênh, biến dạng đầy từ trước về sau, bề mặt có các vết trượt, bám dính màu nâu dạng da cơ, lông, tóc, kích thước (73 x 32)cm. Mặt trước chắn đà phía trước có vết trượt xước bong tróc sơn, kích thước (2 x 2,5)cm, chiều hướng từ trước về sau. Ốp nhựa phía trước nắp capo bị bật khỏi vị trí ban đầu.

+ Dấu vết bên lái (bên trái): Mặt ngoài nắp capo có vết trượt xước, kích thước (9 x 0,2)cm, chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái. Mặt trước chắn đà, mặt trước ốp nhựa bảo vệ cụm đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng trước rải rác có các vết trượt xước, kích thước (62 x 36)cm.

- Xe đạp:

+ Dấu vết bên trái (bên phanh): Đầu mút tay phanh có vết trượt xước, kích thước (1 x 1)cm. Chốt bắt giữ phanh lỏng lẻo. Giỏ xe bị cong vênh, biến dạng đầy từ bên phanh sau sang bên xích. Phần phía dưới giỏ xe rải rác các vết trượt xước, kích thước (20 x 15)cm. Đầu trục bánh trước có vết trượt xước, kích thước (0,5 x 0,5)cm bề mặt bám dính chất màu trắng, chiều hướng từ phanh sau sang bên xích. Mặt ngoài thanh kim loại bắt nối với trục bánh xe và giỏ xe có vết trượt xước, kích thước (5,5 x 0,3)cm. Mặt ngoài bàn đạp có vết trượt xước, kích thước (2,5 x 2,5)cm.

+ Dấu vết bên phải (bên xích): Đầu trục bánh trước có vết trượt xước, kích thước (0,5 x 0,5)cm bề mặt bám dính chất bột màu trắng. Mặt ngoài tay lái người điều khiển có vết trượt xước mài mòn, kích thước (3 x 1,5)cm. Mặt ngoài bàn đạp có vết trượt xước mài mòn, kích thước (6 x 2,5)cm. Mặt ngoài giá đỡ chân người ngồi sau có vết trượt xước, kích thước (2 x 0,3)cm.

Cơ quan điều tra đã thu giữ chất màu trắng bám dính tại đầu trục bánh trước bên phanh sau (bên trái xe đạp - ký hiệu A), mẫu sơn tại chắn đà phía trước bên lái xe ô tô (ký hiệu M), 01 đoạn Video clip trích xuất từ camera hành trình của xe ô tô biển kiểm soát 17A - 332.78 (niêm phong ký hiệu A) đồng thời đã ra Quyết định trưng cầu giám định vật chứng thu giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 861/KL-KTHS, ngày 24-05-2025 của Phòng K - Công an tỉnh N (nay là Công an tỉnh N) kết luận:

+ Xe ô tô biển kiểm soát 17A - 332.78 va chạm với xe đạp. Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là chắn đà trước, nắp capo bên trái xe ô tô biển kiểm soát 17A - 332.78 với tay phanh, giỏ xe, đầu trục bánh trước bên trái xe đạp.

+ Dấu vết trượt, cong vênh biến dạng đẩy từ trước ra sau, bề mặt bám dính chất màu nâu dạng da cơ và chất dạng lông tóc tại nắp capo, chắn đà trước bên phải xe ô tô biển kiểm soát 17A - 332.78 phù hợp và chạm với chân, hông, tay bên trái nạn nhân Trần Văn C.

+ Căn cứ các dấu vết, vật chứng để lại trong hồ sơ gửi giám định thì vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường tại hiện trường giữa xe ô tô biển kiểm soát 17A - 332.78 với xe đạp, nạn nhân Trần Văn C tại phía trước điểm đầu dấu vết cày số 2 thuộc làn đường giáp giải phân cách cứng theo chiều từ thành phố N đi tỉnh Hà Nam. Tại bản kết luận giám định số 820/KL-KTHS, ngày 27-05-2025 của Phòng K Công an tỉnh N (nay là Công an tỉnh N) kết luận: Mẫu chất màu trắng bám dính tại đầu trục bánh trước bên phanh sau (bên trái) xe đạp được niêm phong ký hiệu là A gửi giám định là sơn, cùng loại với mẫu sơn màu trắng tại chắn đà trước bên lái (bên trái) xe ô tô biển kiểm soát 17A - 332.78 được niêm phong ký hiệu M gửi làm mẫu so sánh.

Tại bản kết luận giám định số 804/KL-KTHS ngày 28-05-2025 của Phòng K Công an tỉnh N (nay là Công an tỉnh N), kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong toàn bộ mẫu cần giám định. Tốc độ của xe ô tô biển kiểm soát 17A - 332.78 tại thời điểm 06 giờ 26 phút 34 giây trong mẫu cần giám định là 65km/h.

Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh N (nay là Công an tỉnh N) đã tiến hành trưng cầu giám định về nguyên nhân chết của ông Trần Văn C. Tại Bản kết luận giám định tử thi số 773/KL-KTHS ngày 23-5-2025 của Phòng K Công an tỉnh N (nay là Công an tỉnh N), kết luận: Nạn nhân Trần Văn C chết do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ. Cơ chế hình thành thương tích: Do va đập và tra sát.

Quá trình điều tra xác định, tại thời điểm xảy ra vụ việc, trong hơi thở của Bùi Trung T không có nồng độ cồn; trong mẫu nước tiểu của Tích âm tính với các chất ma túy. Sau khi xảy ra vụ việc, Bùi Trung T đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội.

\* Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo Bùi Trung T đã trực tiếp bồi thường cho gia đình ông Trần Văn C số tiền 210.000.000 đồng. Đại diện gia đình ông C đã nhận đủ, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Bùi Trung T.

\* Chiếc xe ô tô BKS 17A-332.78 được Cơ quan điều tra trả lại cho bị cáo Bùi Trung T. Chiếc xe đạp của ông Trần Văn C đã được trả lại cho gia đình ông Trần Văn C.

\* Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2025/HS-ST ngày 27-9-2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Ninh Bình, đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Trung T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Bùi Trung T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

\* Ngày 13-10-2025, bị cáo Bùi Trung T kháng cáo xin được hưởng án treo

\* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Bùi Trung T trình bày: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội, không bị oan sai. Bị cáo đã nhận thức được việc làm của mình là sai nên rất ân hận. Gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo là lao động chính, vợ bị ung thư gan, con nhỏ đã phải bỏ học; mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Kháng cáo của bị cáo Bùi Trung T làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Bị cáo Bùi Trung T bị xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội, không bị oan sai. Cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù là có căn cứ. Xét hoàn cảnh gia đình, bị cáo là lao động chính, vợ bị ung thư. Đề nghị HĐXX căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Trung T, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng chuyển cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách là 42 tháng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về phần thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Trung T khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, Sơ đồ hiện trường, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện, Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 26 phút ngày 05-5-2025, tại Km 90 + 600 Quốc lộ B, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định (nay là phường M, tỉnh Ninh Bình), Bùi Trung T (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Venus, biển kiểm soát 17A – 332.78 đi theo hướng từ thành phố N, tỉnh Nam Định (nay là phường N, tỉnh Ninh Bình) đến thành phố P, tỉnh Hà Nam (nay là phường P, tỉnh Ninh Bình); do không chú ý quan sát, không chấp hành biển báo hiệu đường bộ giao nhau với đường không ưu tiên và đường dành cho người đi bộ sang đường nên đã xô vào ông Trần Văn C đang dắt bộ xe đạp sang đường làm ông C tử vong.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 773/KL-KTHS ngày 23-5-2025 của Phòng K Công an tỉnh N (nay là Công an tỉnh N), kết luận: Nạn nhân Trần Văn C chết do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ. Cơ chế hình thành thương tích: Do va đập và trà sát.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Bùi Trung T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Bùi Trung T, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, đến sức khỏe, tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, ảnh hưởng xấu tới trật tự an toàn giao thông trên địa bàn. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ Luật giao thông đường bộ nhưng do chủ quan, không chú ý quan sát nên đã gây ra tai nạn; hậu quả làm ông Trần Văn C tử vong.

Cấp sơ thẩm đã xem xét nguyên nhân, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Bùi Trung T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù cũng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, xét Bùi Trung T có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ thật sự ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, gia đình bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có đơn được chính quyền địa phương xác nhận bị cáo là lao động chính, vợ mắc bệnh ung thư gan. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng là phù hợp. Như vậy cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm nhưng vẫn đáp ứng công tác phòng ngừa tội phạm.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

#### ***Vì các lẽ trên,***

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Trung T. Sửa bản án sơ thẩm.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Trung T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

3. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Trung T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Bùi Trung T 21 (Hai mươi một) tháng tù nhưng cho hưởng án treo,

thời gian thử thách 42 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Bùi Trung T cho UBND xã B, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Toà án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Bùi Trung T không phải nộp.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa PT TAND tối cao tại Hà Nội (1 bản);
  - VKSND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
  - VKSND tỉnh Ninh Bình (3 bản);
  - Phòng TT-KT-GĐ-THA (1 bản);
  - TAND khu vực 5 (6 bản);
  - VKSND khu vực 5 (1 bản);
  - Phòng PC 10 (1 bản);
  - THADS tỉnh Ninh Bình (1 bản);
  - Phòng HS&NV Công an tỉnh (1 bản);
  - Bị cáo (6 bản);
  - Lưu hồ sơ (2 bản);
  - Lưu tòa và Tổ hành chính tư pháp (2 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đã ký

**Mai Thị Minh Hồng**